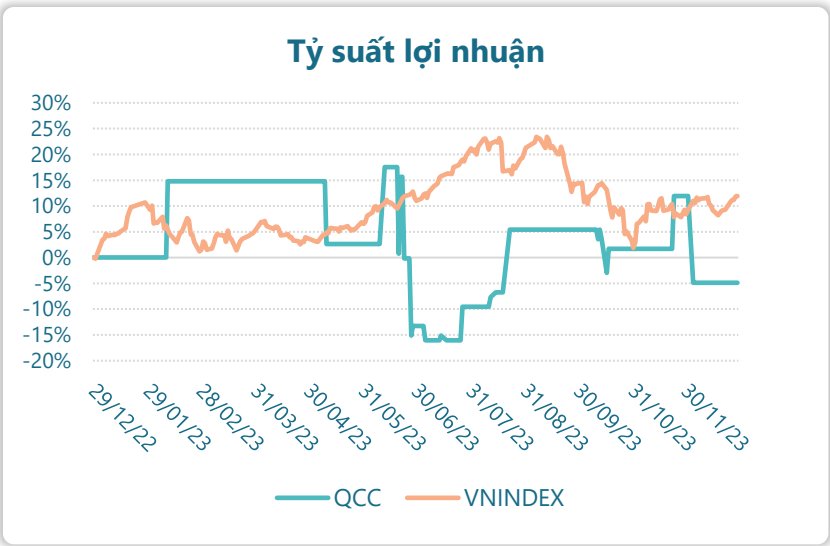
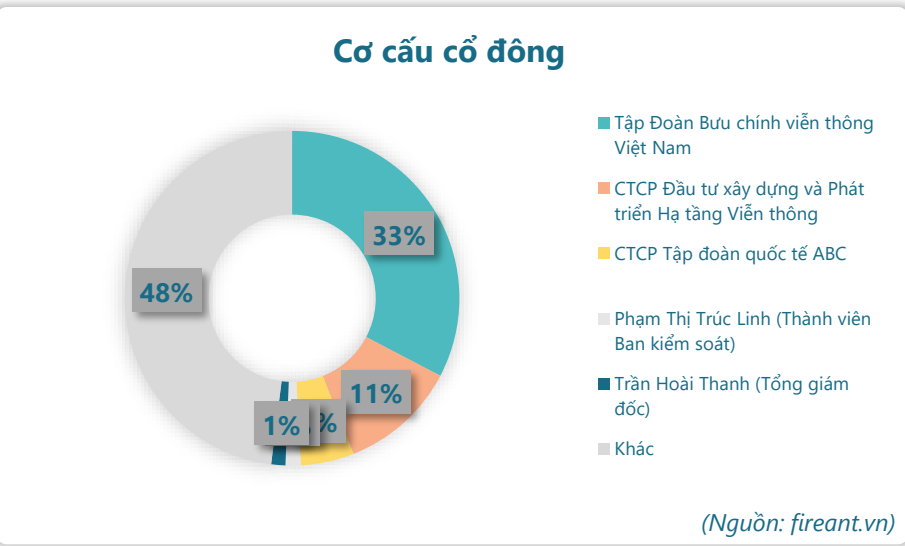
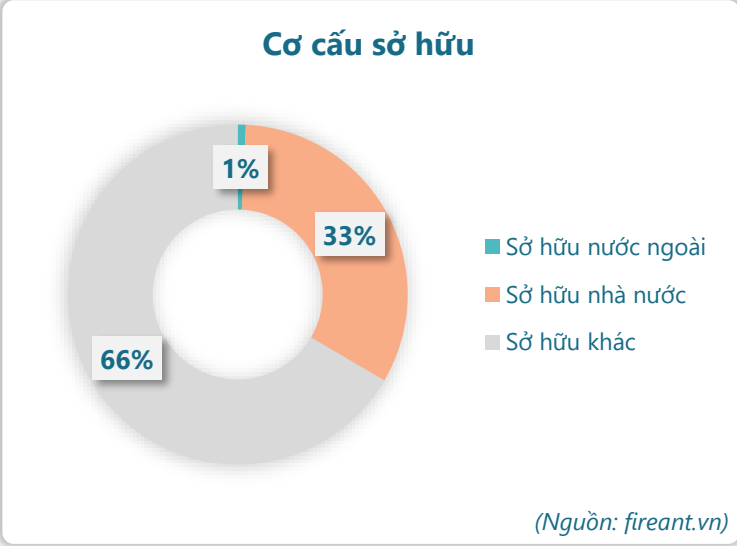
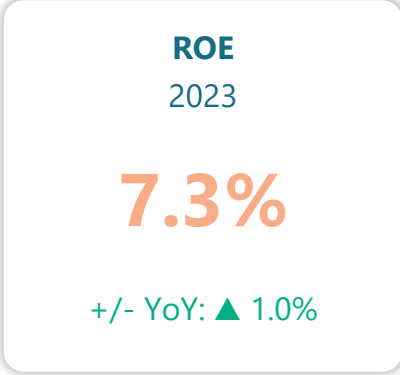
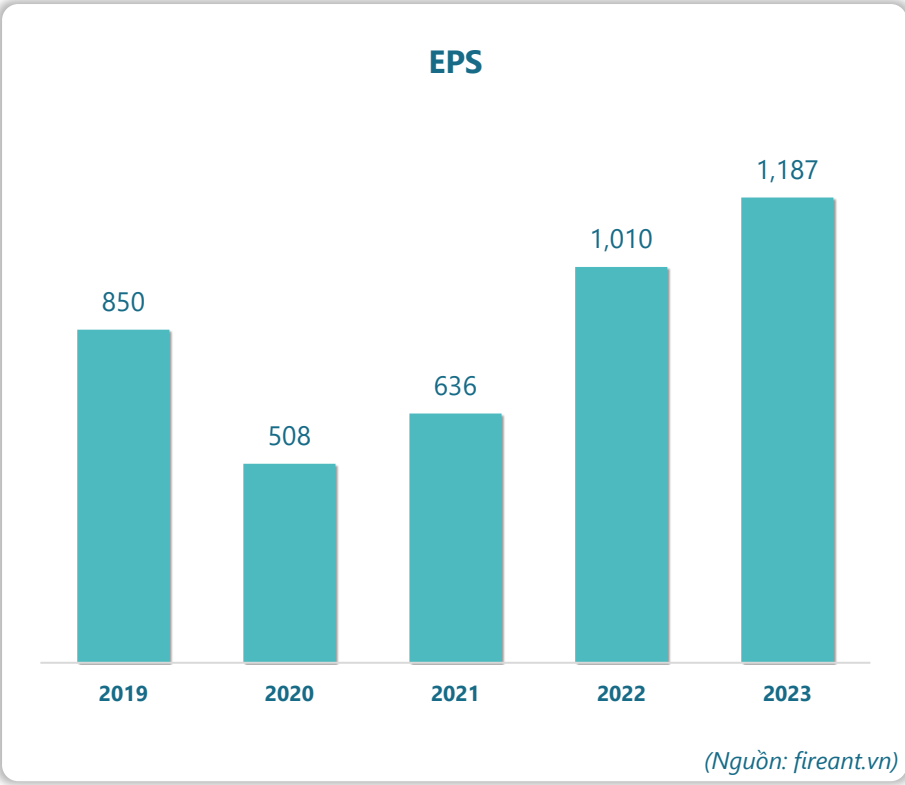
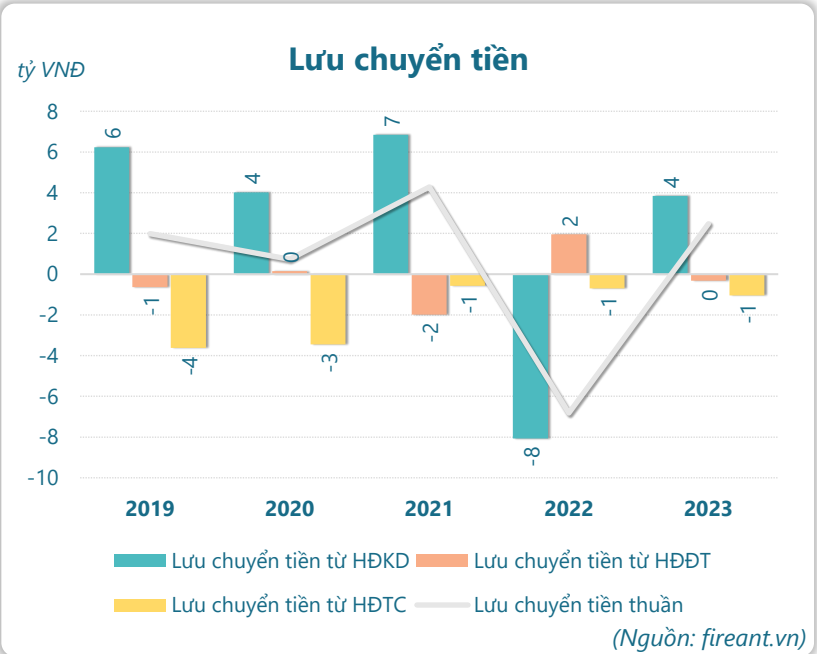
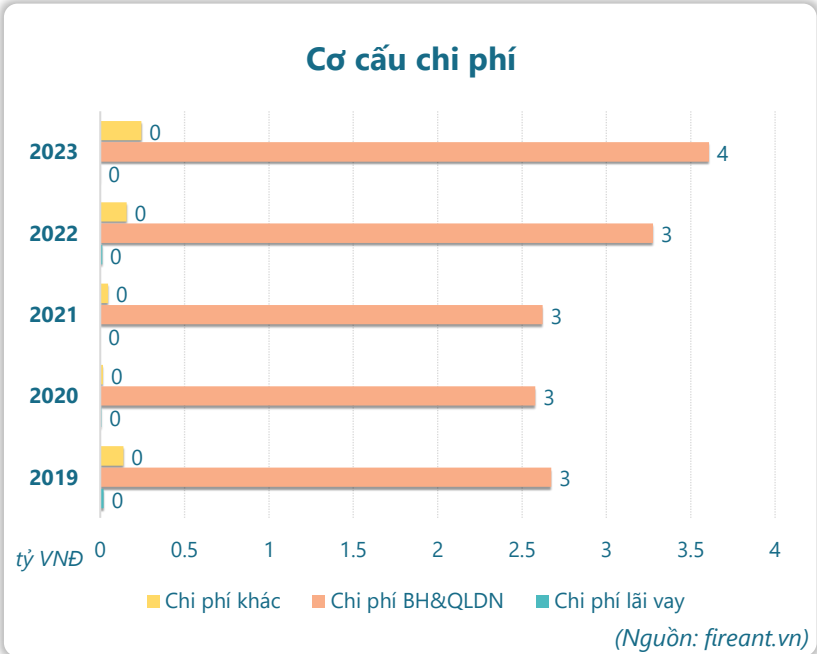
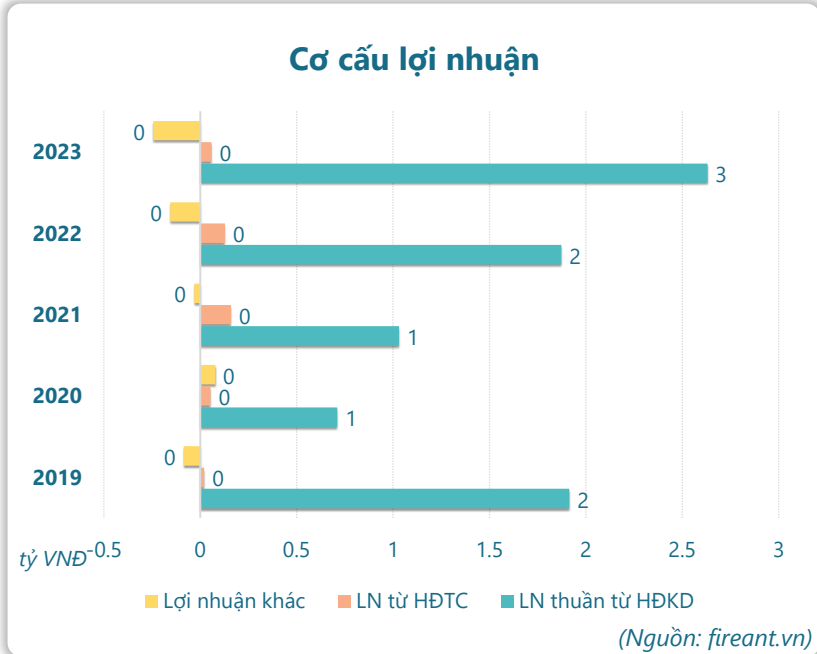
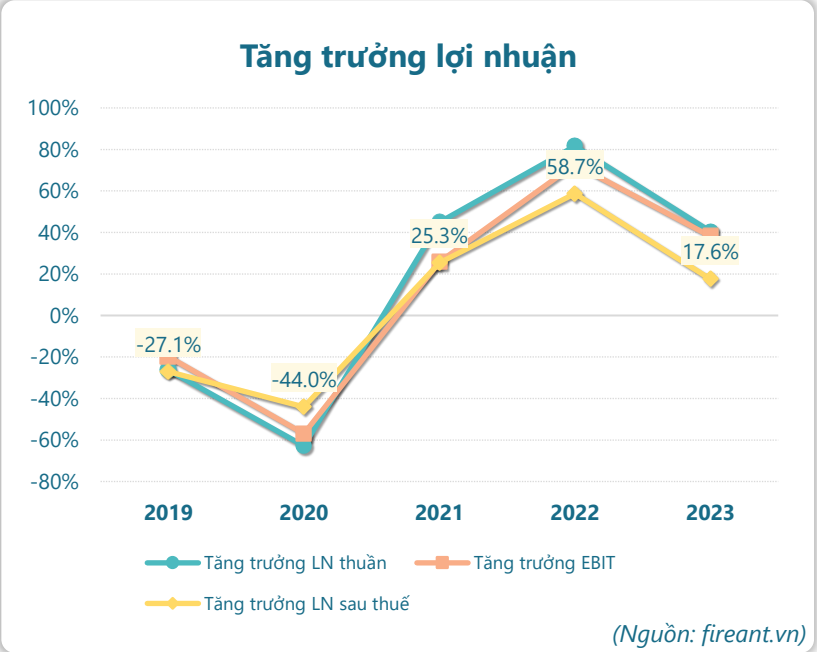
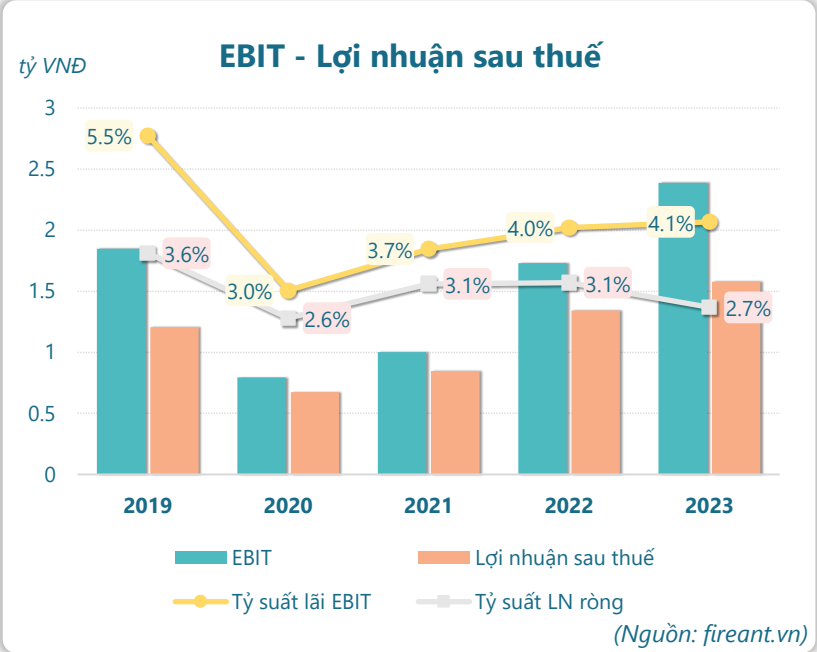
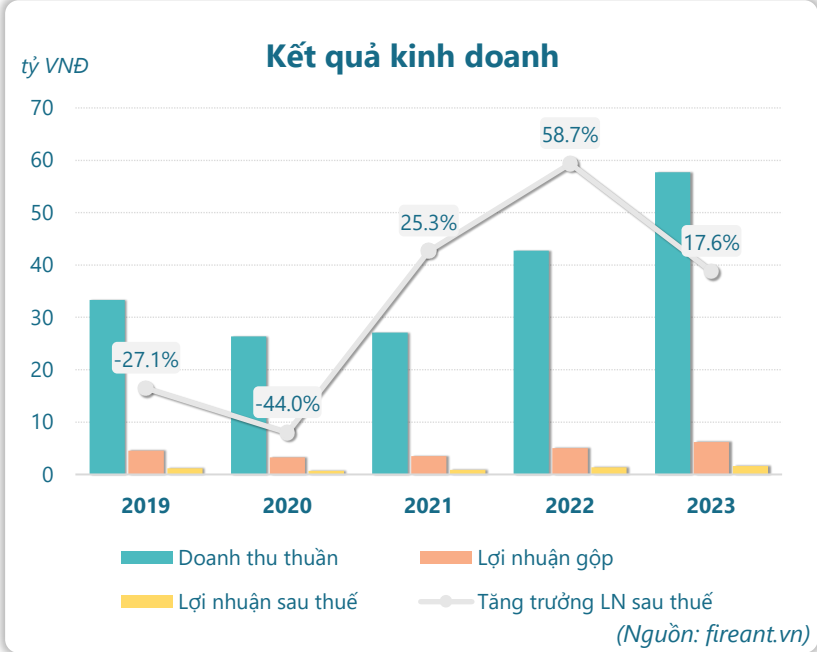


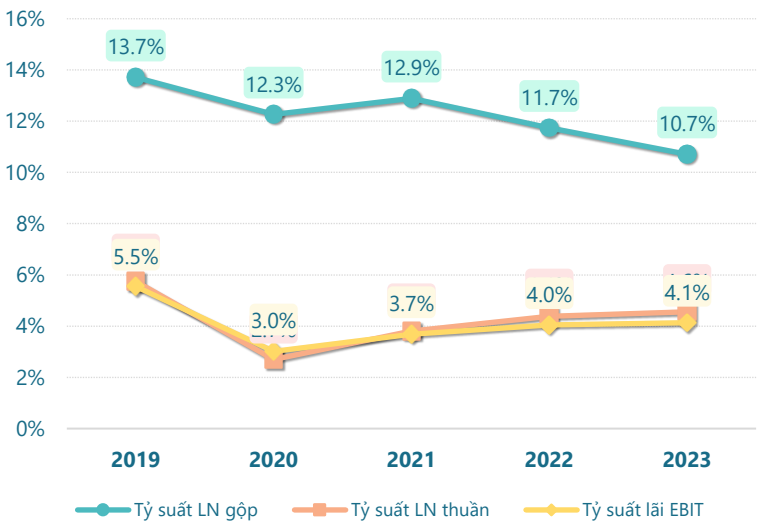
Ngày	10,200 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-9.7%	13.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	9,000 - 12,600
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	14
Số lượng CPLH (CP)	1,329,700
KLGD BQ 20 phiên (CP)	45
Sở hữu nước ngoài	0.8%
Beta	(0.26)
EPS	
P/E	



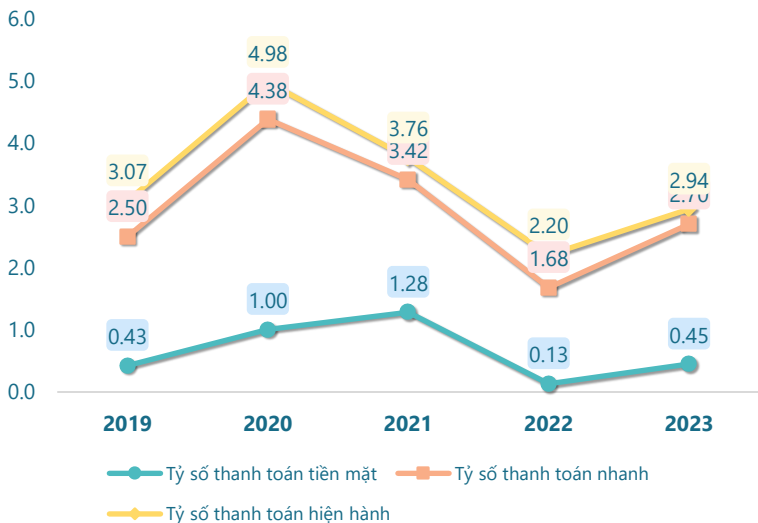


Tỷ suất lợi nhuận



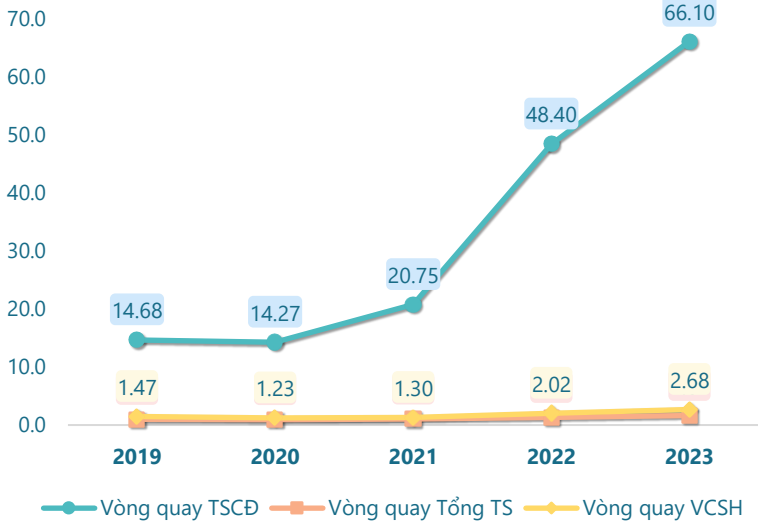
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



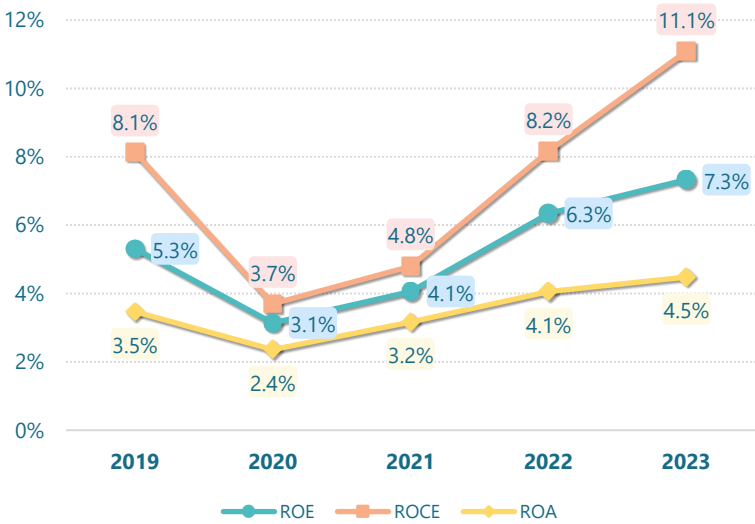
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



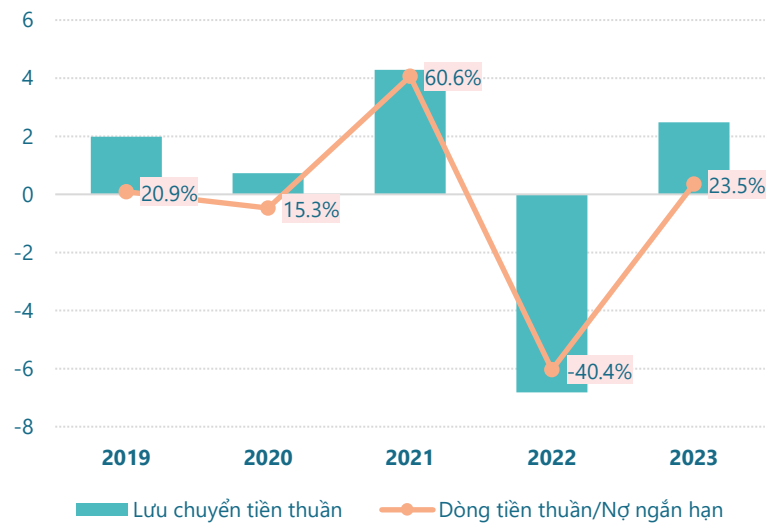
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



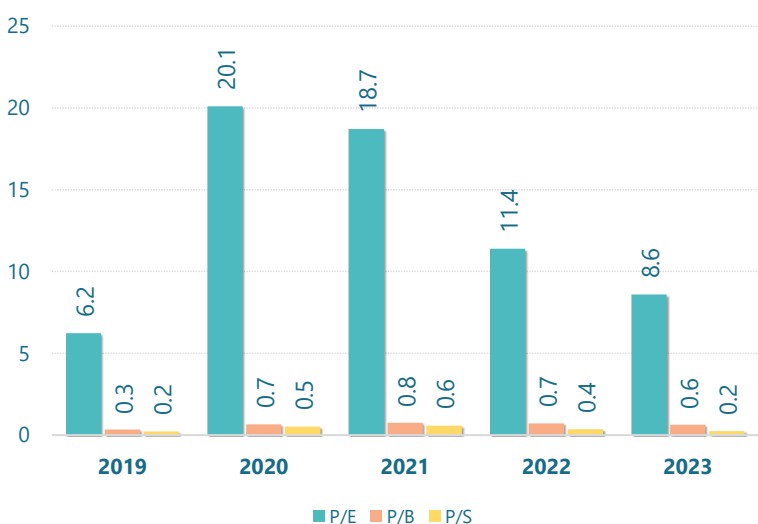
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)